TOAØ AÙN NHAÂN DAÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**COÄNG HOAØ XAÕ HOÄI CHUÛ NGHÓA VIEÄT NAM** **Ñoäc laäp - Töï do - Haïnh phuùc**

Bản án soá:66/2021/HS-ST
Ngày: 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hiền.

Ông Nguyễn Như Tạ.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Hoà - Thư kýTòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2021, tạiTrụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS, ngày 20/8/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021QĐXXST-HS ngày 27/8/2021; Quyết định hoãn phiên toà số: 40/2021HSST-QĐ ngày 10/9/2021đối với các bị cáo:

1. Lê Hồng Đ, sinh năm 1985, nôi sinh: tỉnh Bình Phước; nơi ĐKHKTT: T 3, xã M, huyện B, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã W, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp:Không; trình ñoä học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Trần Thị Thanh H; có vợ là chị Vũ Thị Quỳnh A (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2007; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 cụ thể:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2019/HS-ST ngày 23/10/2019, của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã xử phạt Lê Hồng Đ 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày 23/10/2019.

Ngày 03/5/2020, Lê Hồng Đ tiếp tục thực hiện hành viphạm tội. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 26/3/2021, của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã xử phạt Lê Hồng Đ 01 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" với tình tình tiết tăng nặng là tái phạm. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án hình sự sơ thẩm số 62/2019/HSST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp.

Về nhân thân: Ngày 26/3/2021, Lê Hồng Đ bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp xử phạt 01 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST. Hành vi phạm tội này bị xét xử sau ngày 11/3/2021, khi Lê Hồng Đ thực hiện hành vi "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" nên không tính tiền án.

Lê Hồng Đ bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021 - có mặt.

2. Võ Quốc Minh V (tên gọi khác: T), sinh năm 1996, nôi sinh: tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 2, xã W, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình ñoä học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Khắc T và bà Lê Thị H; chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 cụ thể:

Ngày 05/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng. Ngày 08/8/2020 chấp hành xong, chưa được xóa tiền sự.

Võ Quốc Minh V bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2021 - có mặt.

3. Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1998, nơi sinh: tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Thôn 1, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp:Làm nông; trình ñoä học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con;

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 08/01/2019, của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã xử phạt Nguyễn Ngọc T 01 năm tù. Ngày 08/9/2019, chấp hành xong. Ngày 11/03/2021 tiếp tục thực hành vi phạm tội nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01 tiền sự.Ngày 05/02/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng. Hiện chưa chấp hành.

Nguyễn Ngọc T bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2021 - có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc T1, anh Lê Đình T2, anh Lê Công B - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhö sau:

Vào khoảng tháng 12/2020, anh Phạm Ngọc Q *(SN 1989)* thuê căn phòng trọ của bà Thái Thị N *(SN 1976)*tại thôn 2, xã W, huyện Đ sinh sống đến tháng 02/2021, anh Q chuyển đi thì để lại cho Lê Hồng Đ tiếp tục thuê ở. Phòng trọ được bố trí đặt 01 chiếc nệm giữa phòng, phía cuối là khu vệ sinh, tiếp giáp khu vệ sinh là kệ bếp được xây lửng cao khoảng 80cm. Tại phòng trọ này Lê Hồng Đ, Võ Quốc Minh V *(tên thường gọi là T)* và Nguyễn Ngọc T là bạn bè nên thường sử dụng ma túy với nhau tại đây.

Ngày 08/03/2021, Đức đến khu vực "ngã ba Km 208", thuộc xã Q, huyện Đ gặp một người đàn ông *(không rõ nhân thân lai lịch)* mua 500.000 đồng ma túy "đá" về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy Đ đưa về phòng trọ của mình cất giấu.

Trưa ngày 09/03/2021, Nguyễn Ngọc T1 *(SN 1997; trú tại thôn 7, xã N, huyện Đ)* đến phòng trọ của Đ để chơi.Sau đó Đ lấy ma túy mua được trước đó ra đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy "hay gọi là nỏ" để sử dụng. Là bạn bè chơi với nhau nên khi thấy Đ đang sử dụng ma túy thì T1 cũng tới và sử dụng chung với Đ. Sau khi sử dụng ma túy thì T1 ngủ lại phòng trọ của Đ đến sáng ngày 10/3/2021 T1 dậy đi về. Trưa cùng ngày T1 quay lại và tiếp tục sử dụng chung ma túy cùng Đ, khi đang sử dụng thì có Võ Quốc Minh V đến nên cả 3 sử dụng hết số ma túy mà Đ đã mua được ngày 08/3/2021. Sau khi sử dụng hết ma túy thì Đ mượn xe mô tô của T1 đến khu vực "ngã

ba Km 208" tìm người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) lần trước, mua 1.000.000đồng ma túy "đá" về sử dụng, trên đường về Đ ghé quán cà phê ở khu vực "Km 209" thuộc xã K, huyện Đ ngồi uống nước rồi gửi xe mô tô của T1 lại đây và đón xe taxi về phòng trọ của mình. Tại phòng trọ, Đ lấy một phần ma túy mua được đổ vào "nỏ" rồi cùng với V và T1 sử dụng.Sau khi sử dụng ma túy thì cả ba cùng ngủ tại phòng trọ của Đ.

Sáng ngày 11/03/2021, V và T1 dậy đi về, còn Đ dậy gọi điện thoại cho bạn tên là X *(không rõ nhân thân, lai lịch),* nhờ X đến phòng trọ để chở Đ đi lấy xe mô tô về trả cho T1. Tại đây Đ lấy ma tuý ra đổ vào nỏ rồi cùng X sử dụng, khi đang sử dụng ma túy thì V và T1 đến rồi cả 04 người cùng nhau sử dụng ma túy. Khoảng 10 phút sau thì V ra về trước, tiếp đến là Đ và X chở nhau đi lấy xe mô tô về trả cho T1, còn T1 ở lại phòng trọ sử dụng hết số ma túy còn lại trong "nỏ".

Quá trình Đ và X đi lấy xe mô tô cho T1 thì cùng nhau vào uống trà sữa tại quán nước ở thôn 7, xã W. Tại đây Đ nhớ ra trên người mình đang cất giấu ma túy nên lấy xe mô tô của X chạy về phòng trọ cất giấu ma túy. Về tới phòng trọ thấy trong "nỏ" đã hết ma túy nên Đ lấy ra một ít đổ vào "nỏ" sử dụng, phần ma túy còn lại Đ cất vào trong hộp giấy carton đựng nhang để trên kệ bếp của phòng trọ, rồi đi ra nói với T1 về vị trí cất giấu gói ma túy và nhờ T1 nói lại V biết vị trí cất giấu ma túy này. Nói xong, Đ điều khiển xe đi đón X rồi cùng đi lấy xe của T1, đến địa điểm gửi xe của T1 thì X đi về trước còn Đ ở lại quán chơi Game và uống nước. Khoảng 01 giờ sau khi Đ đang ngồi tại đây thì nhận được điện thoại của T1 gọi xin sử dụng số ma túy còn lại bên trong "nỏ" mà Đ đã đổ ma túy ra sử dụng còn lại để trên kệ bếp, thì được Đ đồng ý. Sau khi được Đ đồng ý thì T1 gọi điện thoại nhờ V mua giúp cho 01 gói thuốc lá. V mang thuốc lá đến phòng trọ cho T1 thì nhìn thấy bên trong "nỏ" vẫn còn ma túy nên sử dụng. T1 nói cho V biết vị trí mà Đ đã cất giấu ma túy, V kiểm tra thì thấy bên trong hộp carton đựng nhang trên kệ bếp có 02 gói ma túy, V lấy ra 01 gói ma túy giấu xuống phía dưới chai silicon đặt cạnh góc cửa ra vào phòng trọ rồi nói cho T1 vị trí mình vừa cất giấu ma túy nhằm mục đích nếu không có ai hỏi mua thì V và T1 sẽ xin Đ để sử dụng. Sau đó, V đi đến quán Galaxy thuộc thôn 3, xã N, huyện Đ chơi game, còn T1 thì ở lại phòng trọ của Đ. Khi V đang chơi game thì T gọi điện thoại đến rủ V về lại phòng trọ của Đ chơi, nghe vậy thì V đồng ý và gọi thêm Lê Đình T2 *(SN 1998; trú tại: thôn 7, xã N, huyện Đ)* cùng đến phòng trọ của Đ chơi. Tại đây, T2 mang "nỏ" bên trong vẫn còn ma túy ra, rồi cả ba cùng sử dụng. Sau khi sử dụng hết số ma túy trong "nỏ" thì V và T2 quay lại quán Galaxy, V vào quán chơi game còn T2 ra về.

Khoảng 16 giờ ngày 11/03/2021, khi V đang ngồi chơi game tại quán thì Nguyễn Ngọc T gọi điện thoại giới thiệu có Lê Công B *(SN 1992; trú tại: Thôn 7, xã W, huyện Đ)* cần mua 1.000.000 đồng ma túy "đá". Qua giới thiệu của T thì V đồng ý và yêu cầu Bắc liên hệ trực tiếp với V để giao dịch việc mua bán ma túy. Nghe vậy thì T gửi số điện thoại của V cho B, B gọi điện thoại cho V đặt vấn đề hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy "đá" thì V đồng ý, đồng thời hẹn khoảng 01 giờ sau gọi lại cho B để hẹn việc đưa tiền và giao ma túy. T biết V và B đã thống nhất được việc mua bán ma túy nên nhắn tin và gọi điện thoại cho V, yêu cầu V trước khi bán ma túy cho B thì lấy bớt lại một phần ma túy trong khối lượng ma túy bán cho B để T và V cùng sử dụng chung thì V đồng ý, rồi sau đó T điều khiển xe môtô đến quán Galaxy chở V về phòng trọ của Đ.

T2 lúc này ở phòng trọ của Đ đã sử dụng hết số ma túy trong "nỏ", T2 gọi điện thoại cho Đ xin lấy gói ma túy V cất giấu trước đó để sử dụng thì Đ đồng ý. Trong lúc T2 đang sử dụng ma túy thì Phạm Thế A (*SN1976, trú tại thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông là bạn của Đ*) đến và cùng sử dụng, số ma túy còn lại trong "nỏ" T2 mang lên kệ bếp để. Đ không biết Thế A sử dụng ma túy tại phòng trọ của mình.

Khi T chở V về đến phòng trọ thì T điều khiển xe đi về còn V đi vào trong phòng trọ của Đ, tại đây V gọi điện thoại thống nhất V đưa cho B 01 gói ma túy tương đương với số tiền 500.000 đồng nhưng B phải đưa đủ cho V số tiền 1.000.000 đồng, phần ma túy còn lại tương đương với số tiền 500.000 đồng thì giao sau, hẹn địa điểm mua bán ma túy tại khu vực phía trước nhà nghỉ Bích T, thuộc Thôn 7, xã W, huyện Đ. Sau đó, V gọi điện thoại mượn xe môtô của T1, T1 chạy xe mô tô nhãn hiêu Honda, loại Vario, màu sơn đỏ-đen, không gắn BKS đến phòng trọ của Đ giao cho V rồi đi vào trong, tại đây T1 nhìn thấy bên trong "nỏ" để trên kệ bếp vẫn còn ma túy nên T1 đã sử dụng hết số ma túy này, việc T1 sử dụng ma túy Đ không biết. Còn V lấy gói ma túy để trong hộp carton đựng nhang trên kệ bếp rồi điều khiển xe môtô đến khu vực đã hẹn để bán cho B, khi đang chuẩn bị giao gói ma túy cho B thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật niêm phong gửi giám định (ký hiệu MẪU VẬT01).

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Hồng Đ, thu giữ trên tấm nệm màu xanh đặt trong phòng trọ 01 gói nilon trong suốt, kích thước (5x3)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nên đã niêm phong gửi giám định (ký hiệu MẪU VẬT 02).

Tại bản kết luận giám định số 40/KLMT-PC09ngày 16/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, kích thước (3,5x1,1)cm được niêm phong ký hiệu "MẪU VẬT 01" là ma túy, có khối lượng 0,2487 gam, là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, kích thước (3x5)cm được niêm phong ký hiệu "MẪU VẬT 02" là ma túy, có khối lượng 0,0181 gam, là Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng sau giám định: tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu "MẪU VẬT 01" có khối lượng 0,1940 gam; tinh thể màu trắngtrong bì thư ký hiệu "MẪU VẬT 02" đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Quá trình điều tra,Võ Quốc Minh V khai bên trong hộp carton đựng nhang trên kệ bếp có 02 gói ma túy, V lấy 01 gói mang đi bán cho Lê Công B vào ngày 11/03/2021 thì bị bắt quả tang, số mua ma túy này là của Lê Hồng Đ nhờ V mang đi bán. Tuy nhiên Đ chỉ thừa nhận mua ma túy về sử dụng, số ma túy còn lại để ở phòng trọ của mình khi Nguyễn Ngọc T1 điện thoại đến xin sử dụng thì Đ 02 lần đồng ý cho T1 sử dụng và 04 lần cho T1, V và X cùng sử dụng ma túy với Đ tại phòng trọ của mình và đã sử dụng hết số ma túy này. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữaVõ Quốc Minh V và Lê Hồng Đ, nhưng không có căn cứ để xác định Đức có liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của V.

Đối với 0,0181gam ma túy là Methamphetamine thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của bị can Lê Hồng Đ. Hiện chưa làm rõ được số ma túy này là của ai. Do vậy,Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có đủ căn cứ xử lý sau.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- Thu giữ khi bắt quả tang của Võ Quốc Minh V, gồm:

+ 01 gói nilon, kích thước (3,5x1,1)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, ký hiệu "MẪU VẬT 01";

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh (số IMEI 1: 866109042263253; số IMEI 2: 866109042263246);

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vario, màu sơn đỏ - đen, số máy: JM41E1639319, số khung: MH1JM4116LK639719, không gắn BKS.

- Thu giữ khi bắt quả tang của Lê Công B, gồm:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VS Mart, màu tím (số IMEI-SV: 352705112247422/01; 352705112247430/01);

+ 02 tờ tiền Polime đều có mệnh giá 500.000 đồng.

- Thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hồng Đ, gồm:

+01 gói nilon trong suốt, kích thước (5x3)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, ký hiệu "MẪU VẬT 02";

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 chai nhựa; 01 đoạn ống thủy tinh một đầu được uốn cong có hình bầu dục; 01 ống hút nhựa) gọi là "nỏ";

+ 01 hộp giấy carton, kích thước (22x8x8,5)cm *(mặt trong của hộp có hình hoa văn màu đỏ, trắng, xanh).*

- Thu giữ khi thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp của Nguyễn Ngọc T, gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ (số IMEI 1: 861570047322979; số IMEI 2: 861570047322961).

Tại bản Cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 19/8/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Lê Hồng Đ về tội: "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý*" quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; Võ Quốc Minh V và Nguyễn Ngọc T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ các điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Hồng Đ từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 26/3/2021 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Quốc Minh V từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 256; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47của Bộ luật Hình sự; Điều của 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với bì thư được dán kín, mặt trước có ký hiệu 40/PC09 và ghi mẫu M01 hoàn trả là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy *(gồm 01 chai nhựa; 01 đoạn ống thủy tinh một đầu được uốn cong có hình bầu dục; 01 ống hút nhựa)*; 01 hộp giấy carton, kích thước (22x8x8,5)cm *(mặt trong của hộp có hình hoa văn màu đỏ, trắng, xanh),* do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh của Võ Quốc Minh V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ của Nguyễn Ngọc T. 02 chiếc điện thoại này V và T dùng để liên lạc việc bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VS Mart, màu tím và 02 tờ tiền Polime có mệnh giá 500.000đồngcủa Lê Công B dùng vào việc liên lạc và mua ma túy sử dụng. Tuy nhiên hành vi của Lê Công B không cấu thành tội phạm, do vậy ngày 18/3/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp ra quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 22, trả lại chiếc điện thoại trên cho anh B là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, số loại Vario, màu sơn: đỏ đen, không gắn BKS của Lê Đình T2 cho Võ Quốc Minh V mượn, nhưng không biết V sử dụng để đi bán ma túy, do vậy ngày 24/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 23, trả lại chiếc xe trên cho anh T2 là có căn cứ, cần chấp nhận.

Tại phiên toà, các bị cáo Lê Hồng Đ, Võ Quốc Minh V, Nguyễn Ngọc T khai nhậntoàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố Lê Hồng Đ về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý*" theo các điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự; Võ Quốc Minh V, Nguyễn Ngọc T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Toà án đã triệu tập hợp lệ những người làm chứng anh Nguyễn Ngọc T1, anh Lê Đình T2 và anh Lê Công B tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Anh T1, anh T2 và anh B đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp các chứng cứ, tài liệu đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định:Khoảng tháng 02/2021, Lê Hồng Đ thuê phòng trọ tại thôn 2, xã W, huyện Đ. Tại đây, Đ, Võ Quốc Minh V và Nguyễn Ngọc T thường sử dụng ma túy với nhau.Ngày 08/03/2021, Đ mua500.000 đồng ma túy mang về phòng trọ cất giấu.Trưa ngày 09/03/2021, Nguyễn Ngọc T1 đến chơi và cùng Đ sử dụng ma tuý. Trưa ngày 10/3/2021, Nguyễn Ngọc T1 tiếp tục sử dụng chung ma túy cùng Đ, V.

Đức tiếp tục mua 1.000.000đồng ma túy mang về phòng trọ cất giấu rồi cùng với V và T1 sử dụng. Sáng ngày 11/03/2021, Đ cùng X, V và T1 cùng nhau sử dụng ma túy. Sau đó,V, Đ và X đi lấy xe mô tô về trả cho T, còn T ở lại phòng trọ sử dụng hết số ma túy còn lại.Khi về, Đ lấy ma tuý đổ một ít vào "nỏ" sử dụng, phần ma túy còn cất giấu và nói cho T biết, Đ nhờ T2 nói V biết vị trí cất giấu ma túy.Khoảng 01 giờ sau T2 gọi đến xin sử dụng số ma túy thì Đ đồng ý. T1 gọi V đến sử dụng ma tuý. T1 nói cho V biết vị trí mà Đ đã cất giấu ma túy, V thấy có 02 gói ma túy thì lấy ra 01 gói giấu xuống phía dưới chai silicon rồi nói cho T2 biết mục đích nếu không ai mua thì V và T2 sẽ xin Đ để sử dụng. Sau đó, T2 gọi V, V gọi Lê Đình T2 đến nhà Đ để sử dụng ma tuý.

Khoảng 16 giờ ngày 11/03/2021, Nguyễn Ngọc T gọi điện thoại nói cóLê Công B cần mua 1.000.000 đồng ma túy "đá" thì V đồng ý, T gửi số điện thoại của V cho B. Tâm biết V và B đã thống nhất được việc mua bán ma túy nên yêu cầu V lấy bớt lại một phần ma túy bán cho B để T và V cùng sử dụng chung thì V đồng ý.T1 đang ở phòng trọ của Đ đã sử dụng hết ma túy trong "nỏ", T1 gọi điện thoại xin sử dụng ma tuý thì Đ đồng ý, Phạm Thế A đến và cùng sử dụng ma túy với T2.Khi V và B thống nhất việc mua bán ma túy thì V mượn xe môtô của T1, khi mang xe đến phòng trọ của Đ thì T1 cũng sử dụng ma túy, Đ không biết. Còn V lấy gói ma túy để trong hộp carton để bán cho B, khi đang chuẩn bị giao gói ma túy cho B thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp phát hiện bắt quả tang.

Khám xét nơi ở của Lê Hồng Đ, thu giữ trong phòng trọ 01 gói nilon trong suốt, kích thước (5x3)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 40/KLMT-PC09ngày 16/3/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, kích thước (3,5x1,1)cm được niêm phong ký hiệu "MẪU VẬT 01" là ma túy, có khối lượng 0,2487 gam, là Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, kích thước (3x5)cm được niêm phong ký hiệu "MẪU VẬT 02" là ma túy, có khối lượng 0,0181 gam, là Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng sau giám định: Tinh thể màu trắng trong bì thư ký hiệu "MẪU VẬT 01" có khối lượng 0,1940 gam; tinh thể màu trắngtrong bì thư ký hiệu "MẪU VẬT 02" đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Lê Hồng Đ đã 02 lần đồng ý cho Nguyễn Ngọc T1 sử dụng ma tuý và 04 lần cho T1, Võ Quốc Minh V, X cùng sử dụng ma túy với Đ trong các ngày 09/3/2021, 10/3/2021, 11/3/2021 tại phòng trọ của mình. Do đó, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận Lê Hồng Đ phạm tội: "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý*" quy định tại các điểm b, d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự.

Võ Quốc Minh V và Nguyễn Ngọc T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

Điều 256 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) ...;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c)...

d) Đối với 02 người trở lên;

...."

[3] Hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo Lê Hồng Đ, mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo Võ Quốc Minh V, Nguyễn Ngọc T là vi phạm pháp luật, hành vi đó không những gây ảnh hưởng đến chế quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân và cho chính người thân của các bị cáo. Hiện nay, ma túy đã trở thành tệ nạn trong xã hội mà hậu quả trực tiếp của việc chứa chấp sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, hơn nữa ma túy còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác.

- Đối với bị cáo Lê Hồng Đ đã có 01 tiền án, cụ thể: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2019/HS-ST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã xử phạt Lê Hồng Đ 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", thời gian thử thách 01 năm 06 tháng tính từ ngày 23/10/2019. Ngày 03/5/2020, Đ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên chưa được xóa án tích.Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HSST ngày 26/3/2021 của Tòa

án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã xử phạt Đ 01 năm tù về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*". Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án hình sự sơ thẩm số 62/2019/HSST ngày 23/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp. Buộc Đ phải chấp hành hình phạt chung là 01 năm 09 tháng tù. Do Đ chưa chấp hành nên áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 26/3/2021 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp.

Về nhân thân: Ngày 26/3/2021, Lê Hồng Đ bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp xử phạt 01 năm tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST. Hành vi phạm tội này bị xét xử sau ngày 11/3/2021 khi Đ thực hiện hành vi "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" nên không tính tiền án.

- Đối với bị cáo Võ Quốc Minh V đã có 01 tiền sự cụ thể:Ngày 05/8/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, ngày 08/8/2020 chấp hành xong, chưa được xóa tiền sự.

- Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T, bị cáo đã có 01 tiền án và 01 tiền sự cụ thể: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 08/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp xử phạt T 01 năm tù. Ngày 08/9/2019, chấp hành xong. Ngày 11/03/2021 tiếp tục thực hành vi phạm tội nên chưa được xóa án tích.Ngày 05/02/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cở cai nghiên bắt buộc 15 tháng. Hiện chưa chấp hành nên bị cáo T bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Nhưng các bị cáo Lê Hồng Đ, Võ Quốc Minh V, Nguyễn Ngọc T không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Đ, T bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.Cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm mà mà các bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Hồng Đ, Võ Quốc Minh V, Nguyễn Ngọc T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Cần áp dụng hình phạt tù có thời haïn ñoái vôùi các Lê Hồng Đức, Võ Quốc Minh Vương, Nguyễn Ngọc mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung:Do Lê Hồng Đ, Võ Quốc Minh V, Nguyễn Ngọc T hiện tại chưa có tài sản, thu nhập chỉ đủ trang trải cho cuộc sống hàng ngày nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 256; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[7] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về việc giải quyết vụ áncủa đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo Lê Hồng Đ, Võ Quốc Minh V, Nguyễn Ngọc T là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với bì thư được dán kín, mặt trước có ký hiệu 40/PC09 và ghi mẫu M01 hoàn trả là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy *(gồm 01 chai nhựa; 01 đoạn ống thủy tinh một đầu được uốn cong có hình bầu dục; 01 ống hút nhựa)*; 01 hộp giấy carton, kích thước (22x8x8,5)cm *(mặt trong của hộp có hình hoa văn màu đỏ, trắng, xanh),* do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh của Võ Quốc Minh V; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ của Nguyễn Ngọc T. 02 chiếc điện thoại này V và T dùng để liên lạc việc bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VS Mart, màu tím và 02 tờ tiền Polime có mệnh giá 500.000đồngcủa Lê Công B dùng vào việc liên lạc và mua ma túy sử dụng. Tuy nhiên hành vi của Lê Công B không cấu thành tội phạm, do vậy ngày 18/3/2021,Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp ban hành quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 22, trả lại chiếc điện thoại trên cho anh B là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, số loại Vario, màu sơn: đỏ đen, không gắn BKS của Lê Đình T2 cho Võ Quốc Minh V mượn, nhưng không biết V sử dụng để đi bán ma túy, do vậy ngày 24/5/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp ban hành quyết định xử lý vật chứng số 23, trả lại chiếc xe trên cho anh T2 là có căn cứ, cần chấp nhận.

[9] Đối với hành vi mua ma túy của Lê Công B vào ngày 11/3/2021, B mua ma tuý nhằm mục đích để sử dụng. Tại thời điểm bị bắt quả tang B chưa nhận được chất ma túy, vì vậy hành vi của B không cấu thành tội phạm nên không đề cập xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Đình T2, Nguyễn Ngọc T1 và Phạm Thế A tại phòng trọ của Lê Hồng Đ. Quá trình điều tra, kết quả xét nghiệm T1 và T2 có nghiện ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã chuyển hồ sơ vi phạm cho Công an xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp để xử lý theo quy định. Đối với Phạm Thế A kết quả xét nghiệm không nghiện chất ma túy, quá trình điều tra vụ án trên A đã bỏ đi khỏi địa phương nên không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Hồng Đ vào các ngày 08/03/2021 và 10/03/2021; đối tượng tên X đến phòng trọ sử dụng ma túy cùng Đ vào ngày 11/03/2021 hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục tiến hành xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với bà Thái Thị N cho Lê Hồng Đ thuê nhà nhưng không biết Đ chứa chấp người khác sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ nên không đề cập xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo Lê Hồng Đ, Võ Quốc Minh V, Nguyễn Ngọc T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. - Căn cứcác điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hồng Đ phạm tội: "***Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý*****".**

Xử phạt bị cáo Lê Hồng Đ 08(tám) naêm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 26/3/2021 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông. Buộc Lê Hồng Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 năm 03 tháng tù, được khấu trừ thời hạn đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2020 đến ngày 04/8/2020. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/3/2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Ngọc T.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Quốc Minh V.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T, Võ Quốc Minh V phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 03 (ba) nămtù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt taïm giöõ, taïm giam ngày 11/3/2021.

Xử phạt bị cáo Võ Quốc Minh V 03 (ba) nămtù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt taïm giöõ, taïm giam ngày 11/3/2021.

2. Việc xử lý vật chứng:Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47của Bộ luật Hình sự;khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01bì thư được dán kín, mặt trước có ký hiệu 40/PC09 và ghi mẫu M01 hoàn trả là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ *(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện Đắk R'Lấp với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông*).

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy *(gồm 01 chai nhựa; 01 đoạn ống thủy tinh một đầu được uốn cong có hình bầu dục; 01 ống hút nhựa)*; 01 hộp giấy carton, kích thước (22x8x8,5)cm *(mặt trong của hộp có hình hoa văn màu đỏ, trắng, xanh)* do không còn giá trị sử dụng*(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện Đắk R'Lấp với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông*).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh của Võ Quốc Minh V ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ của Nguyễn Ngọc T. 02 chiếc điện thoại này V và T dùng để liên lạc việc bán ma túy *(có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an huyện Đắk R'Lấp với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông*).

- Chấp nhận ngày 18/3/2021,Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấp ban hành quyết định xử lý đồ vật tài liệu số 22 trả lạichiếc điện thoại di động nhãn hiệu VS Mart, màu tím và 02 tờ tiền Polime có mệnh giá 500.000đồngcho Lê Công B là chủ sở hữu hợp pháp.

- Chấp nhận ngày 24/5/2021,Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'lấpban hành quyết định xử lý vật chứng số 23, trả lại chiếc xe môtô nhãn hiệu

Honda, số loại Vario, màu sơn: đỏ đen, không gắn BKS choLê Đình T1 là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Lê Hồng Đ, Võ Quốc Minh V, Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáocó mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06, PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông;
- Các bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)
Nguyễn Đình Quy